

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 67/2023/HNGĐ-ST

Ngày 06 - 7 - 2023

V/v: Xác định cha cho con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Quang

Ông Nguyễn Thế Bình

Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Thị Hằng - Thư ký tòa án nhân dân huyện N.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Nguyệt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 38/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 3 năm 2023 về việc "Xác định cha cho con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 49/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2023 giữa các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Chị Vũ Ngọc L, sinh năm 2001;

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- **Bị đơn:** Anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

- **Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:** Anh Trần Văn T, sinh năm 1997;

Địa chỉ: Xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa chị L, anh T vắng mặt có lý do; anh T vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện nhận ngày 06 tháng 3 năm 2023, bản tự khai và quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn chị Vũ Ngọc L trình bày: Chị và anh Trần Văn T đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Sơn, huyện N, tỉnh Nam Định vào năm 2018, anh chị có 01 con chung là Trần Nguyên K, sinh ngày 10/9/2018. Quá trình chị chung sống với anh T không hạnh phúc, nguyên nhân do tính cách không hợp, bất đồng quan điểm sống nên chị và anh T đã sống ly thân từ cuối năm 2019 không đoàn tụ lại. Đến tháng 8/2022 chị làm đơn yêu cầu Tòa án nhân dân huyện N giải quyết cho chị và anh T ly hôn. Ngày 10/10/2022 Tòa án huyện N, tỉnh Nam Định ban hành Quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 89/2022/QĐCNTTLH giữa

chị và anh T và giao con chung là Trần Nguyên K cho anh T nuôi dưỡng, chị không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh T.

Thực tế trong thời gian sống ly thân với anh T chị có quen biết và quan hệ tình cảm với anh Phạm Ngọc T, kết quả chị mang thai và sinh cháu Phạm A vào ngày 17/8/2021 tại Trung tâm y tế huyện N. Trong quá trình giải quyết ly hôn với anh T chị không khai chị đã sinh cháu A vì cháu không phải là con của anh T. Sau khi ly hôn anh T đến ngày 22/11/2022 chị và anh T đã đăng ký kết hôn tại UBND xã N, huyện N, tỉnh Nam Định.

Nay chị và anh T không làm thủ tục khai sinh cho cháu Phạm A được vì cháu được sinh ra trong thời gian giữa chị và anh T đang là hôn nhân hợp pháp. Do vậy chị làm đơn đề nghị Tòa án xác định anh Phạm Ngọc T là bố đẻ của cháu Phạm A theo giấy chứng sinh ngày 17/8/2021.

Bị đơn anh Phạm Ngọc T trình bày: Cuối năm 2019 anh có quen biết và quan hệ tình cảm với chị Vũ Ngọc L, ngày 17/8/2021 chị L sinh cháu Phạm A giấy chứng sinh của cháu kê khai họ tên cha là anh (Phạm Ngọc T). Anh và cháu A đã đi giám định Zen, theo phiếu kết quả phân tích ADN số 23150IG/DNA ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: Anh (Phạm Ngọc T) có quan hệ huyết thống **Bố - Con** với người có tên dự kiến Phạm A, sinh ngày 17/8/2021. Do vậy anh nhất trí với yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị L đề nghị Tòa án xác định cháu Phạm A là con trai anh.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Văn T đã được Tòa án triệu tập đến trụ sở Tòa án làm việc về yêu cầu khởi kiện của chị L nhưng anh không đến, cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc thu thập các tài liệu có trong hồ sơ và quá trình giải quyết vụ án Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng pháp luật Tố tụng dân sự; những người tham gia tố tụng: Chị L và anh T đã thực hiện đúng theo đúng quy định của pháp luật, anh T đã được Tòa án tổng đạt các văn bản tố tụng và giấy triệu tập phiên tòa hợp lệ theo đúng quy định của pháp luật.

Về nội dung giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng Điều 88, 91 Luật Hôn nhân gia đình, chấp nhận yêu cầu của chị Vũ Ngọc L xác định cha cho cháu Phạm A, sinh ngày 17/8/2021 là anh Phạm Ngọc T, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn H, xã N, huyện N, tỉnh Nam Định là cha đẻ của cháu Phạm A

- Về án phí DSST: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, miễn án phí cho anh Phạm Ngọc T.

- Quyền kháng cáo: Đương sự có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Chị Vũ Ngọc L và anh Phạm Ngọc T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự nên được chấp nhận. Anh Trần Văn T đã được Tòa án tiến hành tổng đạt công khai T báo thụ lý và các văn bản tố tụng khác theo đúng quy định tại Điều 177 và Điều 179 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa lần thứ 2 anh T vắng mặt không có lý do, căn cứ khoản 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Chị Vũ Ngọc L và anh Trần Văn T tự nguyện đăng ký kết hôn tại UBND xã Nghĩa Sơn, huyện N, tỉnh Nam Định vào năm 2018 nên đây là cuộc hôn nhân hợp pháp. Quá trình anh T và chị L chung sống không hạnh phúc đã sống ly thân từ cuối năm 2019 không đoàn tụ lại. Tháng 8/2022 chị L làm đơn xin ly hôn anh T, ngày 10/10/2022 Tòa án nhân dân huyện N đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn số: 89/2022/QĐCNTTLH giữa chị L và anh T.

Trong thời gian sống ly thân với anh T chị L có quan hệ tình cảm với anh Phạm Ngọc T, ngày 17 tháng 8 năm 2021 chị L sinh cháu Phạm A tại Trung tâm y tế huyện N có trụ sở tại xã Nghĩa Bình. Trong thời gian quan hệ tình cảm với anh T, chị L và anh T chưa được cơ quan có thẩm quyền giải quyết cho ly hôn theo quy định. Đến ngày 10/10/2022 chị L và anh T mới được Tòa án nhân dân huyện N giải quyết cho ly hôn. Như vậy, cháu Phạm A được sinh ra trong thời kỳ hôn nhân giữa chị L và anh T nên chị L không thể làm giấy khai sinh cho cháu A được.

Tại phiếu kết quả phân tích ADN số 23150IG/DNA ngày 01 tháng 02 năm 2023 của Công ty TNHH đầu tư và công nghệ Genplus kết luận: Anh Phạm Ngọc T có quan hệ huyết thống **Bố - Con** với người có tên dự kiến Phạm A, sinh ngày 17 tháng 8 năm 2021 (theo giấy chứng sinh số 3603021000401 ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm y tế huyện N, cơ sở tại xã Nghĩa Bình). Chị L đề nghị Tòa án xác định anh Phạm Ngọc T là bố đẻ của cháu Phạm A nhằm bảo vệ quyền và lợi ích cho con. Anh T đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị L.

Anh Trần Văn T biết việc Tòa án thụ lý giải quyết yêu cầu của chị L về việc xác định cha cho con nhưng anh không đến Tòa án làm việc, cũng không có văn bản trình bày ý kiến gửi cho Tòa án.

Từ phân tích trên Hội đồng xét xử thấy: Yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Ngọc L đề nghị Toà án xác định anh Phạm Ngọc T là cha đẻ của cháu Phạm A, sinh ngày 17/8/2021 là có căn cứ phù hợp quy định tại các Điều 89, 91 Luật Hôn nhân và gia đình và Điều 39 Bộ luật dân sự nên được chấp nhận.

[3] Về án phí: Anh Phạm Ngọc T có đơn xin miễn nộp án phí. Theo quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Toà án. Nên miễn nộp án phí ly hôn sơ thẩm cho anh T.

[4] Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo, thời hạn kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 88, 91 và Điều 101 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự; Điều 147; khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm b khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Ngọc L

1. Về quan hệ huyết thống: Xác định anh Phạm Ngọc T là cha đẻ của cháu Phạm A, sinh ngày 17/8/2021, theo giấy chứng sinh số 3603021000401 ngày 17 tháng 8 năm 2021 của Trung tâm y tế huyện N, tỉnh Nam Định.

2. Về án phí DSST: Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho anh Phạm Ngọc T.

3. Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện N;
- Chi cục THADS huyện N;
- UBND xã N;
- Lưu HS.

Nguyễn Thị Ánh